

Số: /KH-UBND

Kim Thành, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình Dân số và Phát triển trên địa bàn xã đến năm 2030

Căn cứ Kế hoạch số 360/KH-UBND ngày 17/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Chương trình dân số và phát triển trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030; UBND xã Kim Thành xây dựng Kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 360/KH-UBND của UBND thành phố Hải Phòng phù hợp với tình hình thực tế địa phương; giải quyết toàn diện các vấn đề về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chủ động thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và sức khỏe sinh sản trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế xã, các tổ chức đoàn thể và các thôn; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm.

- Lồng ghép mục tiêu dân số và phát triển vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã.

II. NỘI DUNG VÀ MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ Kế hoạch hóa gia đình (KHHGD):

- Chỉ tiêu: 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, tỷ lệ sử dụng đạt và duy trì ở mức từ 55% trở lên; giảm 2/3 số vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Trạm Y tế xã bảo đảm cung cấp đầy đủ các dịch vụ KHHGD, biện pháp tránh thai lâm sàng và phi lâm sàng (*thông qua y tế thôn và cộng tác viên dân số*).

- Tổ chức các đợt tuyên truyền, vận động người dân thực hiện KHHGD, phòng tránh thai, hệ lụy của phá thai và các biện pháp dự phòng vô sinh.

2. Mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh

- Chỉ tiêu: Phấn đấu 90% cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn được tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân; 70% phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh (ít nhất 04 bệnh bẩm sinh); 90% trẻ sơ sinh được sàng lọc sơ sinh (ít nhất 05 bệnh bẩm sinh).

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Duy trì Trạm Y tế xã là điểm tư vấn, hướng dẫn, cung cấp dịch vụ sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại cộng đồng.

+ Phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền vận động các cặp nam, nữ thanh niên và phụ nữ mang thai đi kiểm tra, sàng lọc theo hướng dẫn chuyên môn.

3. Thu hẹp khoảng cách mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Chỉ tiêu: Bình quân mỗi năm giảm ít nhất 0,4 điểm phần trăm tỷ số giới tính khi sinh trên địa bàn xã; 95% các cặp vợ chồng, nam nữ thanh niên, ông bà/cha mẹ hiểu rõ thực trạng và hệ lụy của việc mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Tăng cường truyền thông về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính thai nhi; 100% cán bộ, nhân viên y tế và cộng tác viên cam kết thực hiện đúng quy định pháp luật nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

+ Lòng ghép quy định không lựa chọn giới tính thai nhi và thực hiện chính sách dân số vào Hương ước, Quy ước của các thôn.

4. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT) và thích ứng già hóa dân số

- Chỉ tiêu: 100% NCT được khám sức khỏe định kỳ/sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; đến năm 2030 có từ 90% NCT trở lên được phát hiện, quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm; 100% NCT cô đơn, bệnh nặng được hỗ trợ khám, điều trị tại nơi ở.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Trạm Y tế xã chủ trì tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ, lập Hồ sơ sức khỏe điện tử cho NCT.

+ Phối hợp với Hội Người cao tuổi xã xây dựng và duy trì ít nhất 01 Câu lạc bộ Chăm sóc sức khỏe NCT / Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau và 01 đội tình nguyện viên chăm sóc NCT tại cộng đồng.

5. Đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số và chuyển đổi số

- Chỉ tiêu: 100% cán bộ chuyên môn phụ trách dân số, cán bộ Trạm Y tế và cộng tác viên dân số các thôn được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ hằng năm.

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do cấp trên tổ chức.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thu thập và cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin biến động dân số vào phần mềm cơ sở dữ liệu chuyên ngành dân số.

6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo dự toán được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Trực tiếp tham mưu cho UBND xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch này.

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách dân số trên hệ thống truyền thanh xã.

- Hướng dẫn các thôn bổ sung nội dung dân số - phát triển vào Hương ước, Quy ước thôn.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND xã và Sở Y tế trước ngày 05/12 hằng năm.

2. Trạm Y tế xã

- Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về KHHGĐ, chăm sóc sức khỏe sinh sản, tầm soát trước sinh, sơ sinh, quản lý bệnh mạn tính và khám sức khỏe cho người cao tuổi.

- Lập kế hoạch phân công y tế thôn, cộng tác viên dân số rà soát đối tượng, cập nhật phiếu thu tin biến động dân số.

- Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe điện tử cho người dân và người cao tuổi trên địa bàn.

3. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi hằng năm của xã theo quy định.

- Hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí đúng mục đích, hiệu quả.

4. Đề nghị ủy ban MTTQ Việt Nam và các Tổ chức chính trị - xã hội xã

4.1. Hội Người cao tuổi xã

Chủ trì phối hợp xây dựng, duy trì các CLB Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, CLB Liên thế hệ tự giúp nhau; vận động người cao tuổi đi khám sức khỏe định kỳ.

4.2. Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh

- Lòng ghép tuyên truyền chính sách dân số, không lựa chọn giới tính thai nhi, khám sức khỏe tiền hôn nhân vào các kỳ sinh hoạt chi, tổ hội.

5. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với Trạm Y tế, cộng tác viên dân số rà soát đối tượng, vận động người dân tham gia các hoạt động dịch vụ dân số, khám sức khỏe người cao tuổi.

- Đưa các quy định về chính sách dân số vào bình xét gia đình văn hóa, thôn văn hóa hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình Dân số và Phát triển trên địa bàn xã đến năm 2030. Đề nghị các phòng, ban, đơn vị liên quan, trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTr: Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trưởng các thôn, thị tứ;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tình